TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 165/2020/HS-ST
Ngày 20-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Vĩnh A, sinh năm 1996 tại Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã B, huyện Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn A và bà Phạm Thị Phương T; có vợ tên Huỳnh Trúc Ng, sinh năm 1996; có 02 người con, lớn sinh năm 2016 và nhỏ sinh năm 2019. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 05-11-2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 149/2018/HS-ST, bị cáo chấp hành án tại trại giam Tống Lê Chân của Bộ Công an đến ngày 29-8-2019 chấp hành xong.

Ngày 02-4-2020, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn N, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Bùi Văn Kh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Vĩnh A là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy A thường sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá). Khoảng 18 giờ ngày 02-4-2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên A sử dụng điện thoại gọi cho đối tượng tên là Phong (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 800.000 đồng ma túy, đối tượng tên Phong đồng ý và kêu A chạy đến khu vực phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên để lấy ma túy. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển số 93N1-9306 đến khu vực phường Tân Hiệp giáp ranh với thành phố Thủ Dầu Một để gặp Phong. Khi gặp Phong, A đưa cho Phong số tiền 800.000 đồng và Phong đưa lại cho A 01 gói thuốc lá màu xanh bên trong đựng 04 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá. A cầm gói thuốc lá có chứa ma túy đá bỏ vào túi quần bên phải A đang mặc rồi điều khiển xe quay về lại phòng trọ của A tại phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Khi A đi đến đoạn đường Tân Hiệp 25 thuộc khu phố B, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, thì bị Tổ tuần tra Công an phường Tân Hiệp phát hiện A có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu A dừng xe để kiểm tra. Tổ tuần tra Công an phường Tân Hiệp yêu cầu A xuất trình giấy tờ và lấy tất cả đồ vật ra để kiểm tra. Lúc này, A lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra 01 gói thuốc lá màu xanh, bên trong đựng 04 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong tang vật rồi đưa A về trụ sở Công an phường Tân Hiệp làm việc. Qua làm việc, A khai nhận 04 gói nylon trên là ma túy đá của A vừa mua của đối tượng tên Phong nhằm mục đích để sử dụng và bán cho ai có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Công an phường Tân Hiệp còn tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 93N1-9306, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh và 02 sim Viettel.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Hiệp tiến hành bàn giao A cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 195/MT-PC09 ngày 10-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,2784 gam (M1); 0,1093 gam (M2), loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 165/CT-VKS.TU ngày 20-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Vĩnh A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Vĩnh A từ 03 đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bìa thư được niêm phong, ký hiệu 195/PC09, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 195/MT-PC09 ngày 10-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh Seven Diamonds và 02 sim Viettel.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh - đen và 01 xe mô tô biển số 93N1-9306 màu bạc - đen - vàng.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Trương Vĩnh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02-4-2020, tại khu phố B, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Vĩnh A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 4,3877 gam với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 165/CT-VKS.TU ngày 20-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là tiền đề cho các tội phạm khác nảy sinh. Trước tình hình

mua bán, nghiện hút ma túy đang diễn ra phức tạp như hiện nay, Nhà nước ta cấm mọi công dân tàng trữ, mua bán chất ma túy nhưng do sự tiếp tay của những đối tượng như bị cáo nên các tệ nạn liên quan đến ma túy vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2018, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lo tu chí làm ăn mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để ngăn ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với đối tượng tên Phong có hành vi bán ma túy cho A chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Quá trình điều tra Trương Vĩnh A có khai nhận ngoài mục đích mua ma túy về để sử dụng thì còn nhằm mục đích bán cho những người khác nhưng bị cáo chưa thực hiện hành vi bán ma túy thì bị bắt quả tang. Do đó không xử lý bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp

[7] Xét thấy, mức án và hướng xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 93N1-3906, số khung RLCS16S209Y046059, số máy 16S2-046052 do ông Phạm Văn N đứng tên chủ sở hữu. Ông N khai mua vào năm 2009 đến năm 2017 ông N bán cho một người thanh niên tại tỉnh Bình Dương (không còn nhớ tên, nhân thân lai lịch) và không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Trương Vĩnh A khai: Ngày 02-4-2020, A mượn xe mô tô biển số 93N1-3906 của đối tượng tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) để đi công việc sau đó sử dụng xe mô tô biển số 93N1-3906 để đi mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 93N1-3906 trên nhưng không có kết quả. Quá trình xác minh xe mô tô biển số 93N1-3906 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bìa thư niêm phong, ký hiệu 195/PC09 có chữ ký của người bị bắt Trương Vĩnh A, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 195/MT-PC09 ngày 10-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh Seven Diamonds và 02 sim Viettel là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh - đen và 01 xe mô tô biển số 93N1-9306 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Vĩnh A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Vĩnh A 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-4-2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bìa thư được niêm phong, ký hiệu 195/PC09 có chữ ký của người bị bắt Trương Vĩnh A, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 195/MT-PC09 ngày 10-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh Seven Diamonds và 02 sim Viettel.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh - đen (không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei, không kiểm tra máy) và 01 xe mô tô biển số 93N1-9306 màu bạc - đen - vàng, số máy 16S2046052, số khung 09Y046059 (xe không nhãn mác, không bửng, không mặt nạ, không hộp xích, không kính chiếu hậu).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-7-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Vĩnh A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh